

Số: 398 /QĐ-ĐHKT-TCKT

Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách quý 3 năm 2023
Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 181-CP ngày 17/9/1969 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kiến trúc;

Căn cứ Quyết định số 88/2018/QĐ-BXD ngày 25/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Xét đề nghị của Bà Kế toán trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách quý 3 năm 2023 của Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội (phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng Phòng Tổng hợp, Kế toán trưởng và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website: www.hau.edu.vn;
- Lưu VT-TH, TCKT.



PGS.TS. Lê Quân

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường đại học kiến trúc Hà Nội, công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2023, như sau:

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý 3	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	0	0	0	
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0	0	
1	<i>Chi sự nghiệp.....</i>				
2	<i>Chi quản lý hành chính</i>				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0	0	
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	340,044	69,351	20.39	
1	Chi quản lý hành chính	55,580	51,701	93.02	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0		
	Kinh phí hoạt động bộ máy				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	55,580	36,634	65.91	
	Kinh phí hoạt động bộ máy	53,596	21,567	40.24	
	KP miễn, giảm học phí theo NĐ 86/2015/NĐ-CP	1,300	1,251	96	
	KP hỗ trợ chi phí học tập theo QĐ 66/2013/QĐ-TTg	170	82	48	

	<i>Nhiệm vụ hợp tác đào tạo lưu học sinh Lào Campuchia</i>	514	168	33
2	Vốn đầu tư	280,994	15,067	5.36
	<i>Dự án nhà học đa năng</i>	29,994	9,850	33
	<i>Dự án nhà đa năng</i>	250,000	5,217	2.09
	<i>Dự án nâng cấp công trình cải tạo nhà H nhà I</i>	1,000	0	0
3	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	3,470	2,583	74.44
3.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ			
	<i>- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>			
	<i>- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	3,470	2,583	74
	<i>- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp trọng điểm</i>		0	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ hoạt động kinh tế	0	0	0
3.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			
4	Chi chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp			
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			